| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN DIỄN CHÂU**<br>**TỈNH NGHỆ AN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: **18** /2020/QĐST - DS | *Diễn Châu, ngày 12 tháng 8 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 8 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 53/2020/TLST - DS ngày 05 tháng 6 năm 2020.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1**. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần Sài Gòn – Hà Nội

Địa chỉ: Số 77 đường Đ, quận K, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn L – Chức vụ: Tổng giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Trần Thanh B – chức vụ giám đốc ngân hành TMCP Sài Gòn – Hà Nội chi nhánh Nghệ An.

Địa chỉ: Tòa nhà TECHCO số 215, đường L, thành phố V, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Công D

Chưc vụ: Chuyên viên cấp 2 Miền Trung, Trung tâm xử lý nợ tại miền Trung, trực thuộc Ban QL&XLN CVĐ. Theo văn bản ủy quyền số 386 ngày 29/10/2019.

- Bị đơn: Ông Trần Văn T, sinh năm 1961.

Bà Thái Thị S, sinh năm 1963.

Cùng địa chỉ: Xóm H, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Trần Văn T và bà Thái Thị S: Ông Trần Văn T, sinh năm 1990.

Trú quán: Xóm H, xã B, huyện C, tỉnh Nghệ An

**2**. Sự thoả thuận của các đương cụ thể như sau:

**2.1** Về số tiền nợ phải trả:

Ông Trần Văn T và bà Thái Thị S phải trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội tổng số tiền của 02 hợp đồng tín dụng là: 939.687.602đ (Chín trăm ba mươi chín triệu sáu trăm tám bảy nghìn sáu trăm linh hai đồng): Trong đó tiền nợ gốc là 770.668.000 đồng, tiền lãi trong hạn là 88.030.250 đồng và tiền lãi quá hạn 80.969.352 đồng) tính đến ngày 30/7/2020:

Cụ thể của từng hợp đồng tín dụng như sau:

- Tại Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 452/2018/HDTDTDH-CN/SHB.120208 ngày 21/11/2018: Số tiền gốc 370.668.000 đồng: lãi trong hạn 60.628.134 đồng; Lãi quá hạn 2.963.884 đồng tính đến ngày 30/7/2020.

- Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 453/2018/HDTDNH-CN/SHB.120208 ngày 21/11/2018 gốc 400.000.000 đồng; Lãi trong hạn 27.402.116 đồng; Lãi quá hạn 78.005.468 đồng tính đến ngày 30/7/2020.

Kể từ ngày tiếp theo ngày 30 tháng 7 năm 2020 ông Trần Văn T và bà Thái Thị S phải chịu tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong Tại Hợp đồng tín dụng trung dài hạn số 452/2018/HDTDTDH-CN/SHB.120208 ngày 21/11/2018 và Hợp đồng tín dụng ngắn hạn số 453/2018/HDTDNH-CN/SHB.120208 ngày 21/11/2018. Khế ước nhận nợ số 1-453/2018/HĐTDNH-CN/SHB.120208 ngày 21/11/2018. Khế ước nhận nợ số 1-452/2018/HĐTDNH-CN/SHB.120208 ngày 21/11/2018.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội thì lãi suất mà ông Trần Văn T và bà Thái Thị S phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng theo quyết định của Tòa án sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP Sài Gòn - Hà Nội cho đến khi thanh toán hết khoản nợ.

**2.2** Nếu ông Trần Văn T và bà Thái Thị S không trả đầy đủ toàn bộ số nợ thì Ngân hàng có quyền yêu cầu chi cục thi hành án kê biên xử lý tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất 638 m2 đất ở (DT theo thẩm định thực tế là 632,2m2), tại Thửa đất số 968, tờ bản đồ số 04 tại xã Diễn B, huyện C, tỉnh Nghệ An theo Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số AL 983560 do UBND huyện C cấp ngày 21/03/2008 để thu hồi nợ cho Ngân hàng

Nếu tài sản bảo đảm không đủ thanh toán nợ thì ông Trần Văn T và bà Thái Thị S tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho đến khi thanh toán xong nợ.

**2.3** Về án phí**:** Nguyên đơn ngân hàng SHB và bị đơn ông Trần Văn T, bà Thái Thị S thống nhất thỏa thuận: Ông Trần Văn T, bà Thái Thị S chịu cả 20.095.000 đồng (Hai mươi triệu không trăm chín mươi lăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả tiền tạm ứng án phí cho ngân hàng SHB số tiền 19.196.000đ (Mười chín triệu một trăm chín sáu nghìn đồng) theo biên lai thu số AA/2019/0004166 ngày 02/6/2020 tại chi cục thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Nghệ An.

**3**. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4**. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKS huyện C;
- THA huyện C;
- TAND tỉnh Nghệ An
- Các đương sự
- Lưu HS,VP

**THẨM PHÁN**

*(đã ký)*

**Nguyễn Đình Lâm**